

ĐỨC NÂNG CAO QUYỀN LỰC TRONG CUỘC KHỦNG HOẢNG NỢ CÔNG

PGS. TS. Đinh Công Tuấn

Tổng Biên tập Tạp chí Nghiên cứu Châu Âu

Lời Tòa soạn: Sau hội thảo khoa học về đề tài cấp Nhà nước KX 01.09/11-15 "Khủng hoảng nợ công ở một số nước Liên minh Châu Âu và bài học kinh nghiệm cho Việt Nam" do Ban Chủ nhiệm đề tài và Viện Nghiên cứu Châu Âu thuộc Viện Hàn lâm Khoa học Xã hội Việt Nam đứng ra tổ chức vào ngày 25/4/2013, Đài truyền hình Thông tấn xã Việt Nam đã mời PGS. TS. Đinh Công Tuấn - Tổng biên tập Tạp chí Nghiên cứu Châu Âu, chủ nhiệm Đề tài làm khách mời cho chương trình "Tiêu điểm kinh tế" với chủ đề: "Đức nâng cao quyền lực trong cuộc khủng hoảng nợ công châu Âu". Chương trình được phát sóng vào 18h30 ngày chủ nhật 05/5/2013.

Ban Biên tập Tạp chí Nghiên cứu Châu Âu xin trân trọng giới thiệu toàn bộ các câu hỏi và trả lời giữa PGS. TS. Đinh Công Tuấn với phóng viên Thu Hằng trong chương trình "Tiêu điểm kinh tế" của Đài truyền hình Thông tấn xã để bạn đọc tham khảo.

Câu 1: Thưa ông, xin ông cho biết những nhận xét chung về vai trò của Đức trong việc giải quyết khủng hoảng nợ công châu Âu?

Trả lời:

Cuộc khủng hoảng nợ công châu Âu bắt đầu xảy ra từ năm 2009, đến nay đã được 4 năm. Trong khu vực sử dụng đồng tiền chung (Eurozone 17) đã có 5 nước rơi vào khủng hoảng sâu sắc, đến nay đã phải nhận

gói cứu trợ từ: Liên minh Châu Âu (EU), Ngân hàng Trung ương Châu Âu (ECB) và Quỹ Tiền tệ Quốc tế (IMF). Đó là: Hy Lạp đã nhận 240 tỉ Euro, Ai-len nhận 85 tỉ Euro, Tây Ban Nha nhận 100 tỉ Euro, Bồ Đào Nha nhận 80 tỉ Euro và Sip nhận 10 tỉ Euro.

Những nước khác ở Nam Âu, tuy chưa phải nhận gói cứu trợ từ 3 cơ quan trên, nhưng những nguy cơ khủng hoảng nợ công vẫn đang rình rập, có thể xảy ra bất cứ lúc

nào. Trong khi đó, có những nước có vai trò rất to lớn trong việc giải cứu, chống lại cuộc khủng hoảng nợ công lần này, điển hình là Đức. Dự luận thế giới và châu Âu đều cho rằng: *"Đức là chìa khóa giải quyết khủng hoảng nợ công châu Âu"*. Tại cuộc khủng hoảng nợ công châu Âu (2009 - 2013), Đức có vai trò to lớn như sau:

- Để duy trì đồng Euro và Liên minh Tiền tệ Châu Âu (EMU), Đức đang trở thành chủ nợ của Khu vực đồng Euro. Vai trò mà Đức đảm nhiệm là hoàn toàn miễn cưỡng. Cụ thể: Đề xử lý cuộc khủng hoảng nợ, Liên minh Châu Âu (EU) mà đi đầu là Đức đã cho thành lập *Cơ quan Ổn định Tài chính Châu Âu* (EFSF), trong đó những mệnh lệnh xuất phát từ Đức, nước chủ nợ chính.

Trong thời gian qua, rõ ràng EFSF đã phát huy tác dụng. Những nước bị khủng hoảng nợ công, muốn nhận được gói cứu trợ đều phải thực hiện theo yêu cầu của Đức.

- Đức là nước đi đầu trong EU tại các cuộc họp trong Khối, luôn đưa ra những sáng kiến bảo vệ sự tồn tại của Khu vực đồng Euro, chống lại khủng hoảng nợ công châu Âu.

Câu 2: Có một vấn đề hiển nhiên: Đức và Pháp luôn đi đầu, đưa ra các sáng kiến chống lại khủng hoảng nợ công châu Âu, giữ ổn định hoạt động của Eurozone. Vậy theo ông, sức mạnh kinh tế không mấy sa sút của Đức trong bối cảnh nợ công lan tràn trong Eurozone đã giúp

củng cố và nâng cao vai trò của nước này như thế nào?

Trả lời:

Sức mạnh kinh tế của Đức thể hiện ở những chỉ báo kinh tế như sau:

- *Tăng trưởng GDP:* Năm 2011 (tăng 0,3%) đạt 3.340 tỉ USD (đứng thứ tư thế giới); Năm 2012 tăng trưởng GDP 0,7%; Dự kiến năm 2013 tăng 1,8%.

Thu nhập đầu người: 39.614 USD/người (năm 2011).

- *Công nghiệp:* Phát triển mạnh, liên tục. Những ngành công nghiệp hiện đại có hàm lượng kỹ thuật cao phát triển mạnh mẽ là: chế tạo xe hơi, chế tạo máy, thiết bị, công nghiệp hóa chất, công nghiệp kỹ thuật dựa vào điện tử. Có nhiều tập đoàn đa quốc gia tầm cỡ thế giới: BASF, Robert Bosch GmbH, E.on, Deutsche Telekom, Siemens AG, Deutsche Bank,... Tuy nhiên, xương sống của kinh tế Đức là các công ty vừa và nhỏ (thu hút khoảng 20 triệu lao động).

Dịch vụ: Phát triển mạnh mẽ, đóng góp nhiều vào GDP. Frankfurt là trung tâm tài chính lớn nhất của Đức và cũng là trung tâm tài chính hàng đầu châu Âu, thế giới. Đức là một trong những nước có mạng lưới giao thông dày đặc nhất thế giới (đứng thứ hai thế giới sau Mỹ) bao gồm 11.980km đường cao tốc và 41.386km đường liên tỉnh. Hệ thống giao thông đường sắt, đường không, đường thủy, đường biển xếp vào loại hiện đại nhất thế giới.

- *Thương mại*: Xuất khẩu đóng vai trò quan trọng trong nền kinh tế Đức, thu hút 25% lực lượng lao động. Đức là nước xuất khẩu lớn thứ hai thế giới với 1.120 tỉ USD (Trung Quốc vượt qua Đức từ năm 2009), là thị trường nhập khẩu thứ ba thế giới (sau Mỹ, Trung Quốc) với quy mô khoảng 930 tỉ USD. Hàng chế tạo công nghệ cao chiếm 60% kim ngạch xuất khẩu hàng hóa. Xuất khẩu của Đức có sức cạnh tranh cao, Đức luôn ủng hộ tự do hóa thương mại. Bên cạnh các thị trường truyền thống như EU, Mỹ, Trung Quốc, hiện nay Đức đang đẩy mạnh buôn bán, hợp tác với các nước, khu vực khác trên thế giới như Châu Á - Thái Bình Dương, Mỹ Latinh và châu Phi.

- *Dầu tư*: Đức có môi trường đầu tư hấp dẫn nhờ sở hữu nhiều công nghệ, know-how, có vị trí địa-chính trị ở trung tâm châu Âu, có cơ sở hạ tầng cao, pháp luật hoàn thiện, nguồn nhân lực chất lượng cao. Đức là nước đầu tư lớn, nắm nhiều công nghệ nguồn...

- *ODA*: Đức cung cấp cho khoảng 70 nước trên thế giới nhận ODA và hàng năm chi khoảng 3 - 4 tỉ Euro cho ODA, chiếm 0,33% GDP. Năm 2015 sẽ là 0,7% GDP cho ODA.

Do quy mô nền kinh tế lớn, sức mạnh nền kinh tế Đức luôn ổn định, vì vậy sự đóng góp kinh tế Đức cho cuộc chiến chống lại khủng hoảng nợ công ở châu Âu là rất lớn, có vai trò quyết định cho việc cứu trợ các nước EU đang rơi vào vòng xoáy của cuộc khủng hoảng nợ công.

Câu 3: Liên minh Pháp - Đức trước đây được xem như là cặp đôi ăn ý trong việc xử lý vấn đề nợ công khu vực và bảo vệ đồng tiền chung châu Âu (Euro). Tuy nhiên liên minh này có những dấu hiệu rạn nứt. Xin ông cho biết lý do của sự rạn nứt này và ảnh hưởng của nó đến việc khắc phục khó khăn kinh tế của Eurozone?

Trả lời:

1. Liên minh Châu Âu (EU), kể từ khi ra đời đến nay, trải qua hơn 60 năm tồn tại và phát triển. Hai nước Pháp - Đức luôn là cặp bài trùng, giữ vai trò lãnh đạo, dẫn dắt EU trên con đường hội nhập, nhất thể hóa từ kinh tế đến chính trị.

Kể từ khi Hiệp ước Pari năm 1951 ra đời nhằm xây dựng Cộng đồng Than Thép Châu Âu với 6 nước sáng lập đầu tiên: Đức, Pháp, Italia, Hà Lan, Bỉ, Luxemburg, Pháp và Đức vẫn là những nước đi tiên phong, lãnh đạo, có vai trò dẫn dắt. Sau này, tại các Hiệp ước Roma 1957, 1965, Hiệp ước Masstricht (1991), Hiệp ước Schengen... Hiệp ước Lisbon: Hiệp ước Hiến pháp mới v.v..., Đức và Pháp vẫn tiếp tục giữ vai trò, vị trí đầu tàu, lãnh đạo, dẫn dắt Liên minh Châu Âu trên con đường nhất thể hơn từ kinh tế đến chính trị.

2. Sau cuộc khủng hoảng nợ công châu Âu xảy ra (2009), hai nước Đức và Pháp vẫn giữ vị trí, vai trò dẫn dắt các nước EU nói chung, Eurozone nói riêng đoàn kết, chống lại khủng hoảng, duy trì Khu vực đồng tiền

chung Euro. Tuy vậy, từ khi Tổng thống Pháp François Hollande (đại diện cho Đảng Xã hội) lên nắm quyền thì sự ăn ý, phối hợp giải quyết khủng hoảng nợ công giữa Đức và Pháp không được chặt chẽ nữa.

Bà A. Merkel, Thủ tướng Đức, vẫn tiếp tục duy trì chính sách “thắt lưng buộc bụng”, cắt giảm ngân sách chi tiêu công, đầu tư công giảm, sử dụng chính sách “thắt chặt” tiền tệ, cắt giảm biên chế, tăng độ tuổi nghỉ hưu, cắt giảm phúc lợi xã hội, an sinh xã hội, tăng thuế, chấp nhận phá sản doanh nghiệp, đề ti lệ thất nghiệp cao... Mục tiêu nhằm tiết kiệm, dành tiền để trả nợ công... Nhưng chính sách đó có tác dụng chống lại khủng hoảng nợ công, nhưng đã gây bất bình trong xã hội.

Còn ông François Hollande, đại diện cho Đảng Xã hội, đảng của người dân, nơi ông khi tranh cử đã đề cao chính sách an sinh xã hội, phục vụ dân sinh. Từ khi làm Tổng thống Pháp, ông đề ra biện pháp “nới lỏng” nhằm mục tiêu đẩy mạnh tăng trưởng kinh tế. Vì vậy, một số chính sách “khắc khổ” sẽ tạm dừng, thực hiện nới lỏng tiền tệ, thúc đẩy sản xuất, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, từ đó tạo việc làm nhiều hơn, giải quyết nạn thất nghiệp. Tiếp tục thực hiện chính sách an sinh xã hội tương đối hào phóng... Giữa chính sách lãnh đạo “thắt chặt” của Đức và “nới lỏng” của Pháp đã có những bất đồng.

Vì vậy, khi bàn đến các giải pháp chống khủng hoảng nợ công ở châu Âu, hai nước Pháp, Đức thường có những tranh luận gay

gắt. Những nước có nền kinh tế mạnh, phát triển trong EU thì ủng hộ Đức, còn những nước có nền kinh tế yếu kém, nợ công nhiều (Nam Âu) thì ủng hộ Pháp.

Tuy nhiên, sự rạn nứt này chỉ mới dừng lại ở mức thấp, chưa ảnh hưởng nhiều đến việc làm, kết quả của cuộc khắc phục khủng hoảng nợ công châu Âu hiện nay.

Câu 4: Trong bài phát biểu mới đây ở Berlin, Thủ tướng Đức Angela Merkel đã nhấn mạnh sự chia rẽ trong nội bộ châu Âu, nhưng vẫn ủng hộ tăng lãi suất, một động thái đi ngược lại với chính sách hạ lãi suất nhằm thúc đẩy tăng trưởng của ECB. Ông có cho rằng chính Đức đã làm cho các nước thành viên Eurozone thêm xa cách hay không và hiện ECB và Đức có điều chỉnh chiến lược phù hợp với lợi ích chung của Khối không?

Trả lời:

Tôi không cho là như vậy. Đức vẫn là hạt nhân đoàn kết EU, là đối tác tăng trưởng của EU, là nhân vật tích cực chống khủng hoảng nợ công châu Âu. Tuy vậy, cách làm có thể khác nhau vì sự tranh cãi các biện pháp về kinh tế nhằm mục tiêu chống cuộc khủng hoảng nợ công, thì các ý kiến đưa ra là rất đa chiều. Đó là chuyện đương nhiên. Việc nước này hay nước kia đưa ra những ý kiến khác nhau về tăng hay giảm lãi suất cũng như vậy!

Về câu chuyện lãi suất thấp của Eurozone là một trong những nguyên nhân gây ra cuộc khủng hoảng nợ công đã được

nhiều nhà khoa học trên thế giới và Việt Nam phân tích và đi đến kết luận. Vì vậy, việc Thủ tướng Đức Angela Merkel đứng ra ủng hộ tăng lãi suất, nhằm mục tiêu giữ vững tăng trưởng vừa phải, nhưng kim giữ được nợ công cao, đầu tư cao và lạm phát thấp cũng là một điều rất đáng ghi nhận. Và theo tôi, các nước sẽ phải cùng nhau bàn bạc để đi đến thống nhất, vì đây vẫn là chính sách “khắc khổ”, “thắt lưng buộc bụng”, thắt chặt chi tiêu, giảm đầu tư công, giữ lạm phát thấp do bà Merkel đưa ra từ lâu rồi. Có nước trách Đức “ích kỉ”, chỉ nghĩ đến nước Đức mà không quan tâm đến đời sống nhân dân các nước nợ công đang ngày càng cực khổ vì chính sách khắc khổ, vì vậy, lúc này cả Pháp và Đức cần kết hợp hài hòa giữa chính sách khắc khổ và tăng trưởng kinh tế.

Câu 5: Sau khủng hoảng nợ ngân hàng Síp, những khó khăn không dứt của kinh tế châu Âu, vậy theo ông những khó khăn nào đang chờ đợi nền kinh tế này ở phía trước?

Trả lời:

Sắp tới, sau Síp, Liên minh Châu Âu đang chờ đợi hàng loạt các nước, có thể là Slovenia, sau đó có thể là Luxembourg, Manta, Latvia... những nước được tạm gọi là “thiên đường tài chính”, có mô hình kinh tế giống như Síp, sẽ gặp phải khủng hoảng như nước này. Đây là những nước đã phát triển quá nóng về dịch vụ tài chính tiền gửi. Ví dụ, Síp là 716% GDP, Ailen gấp 5 lần GDP. Các ngành sản xuất công nghiệp, nông nghiệp không được chú trọng phát triển. Nền kinh tế

đất nước phát triển không cân đối, vì vậy khi khủng hoảng xảy ra sẽ rất khó chống đỡ, nếu như không có sự trợ giúp của EU, ECB và IMF. Trước hết, xin nói về những nước có thể xảy ra khủng hoảng nợ ngân hàng.

1. Slovenia, một nước ở Đông Âu, nhiều khả năng trở thành nước tiếp theo sẽ xảy ra khủng hoảng nợ ngân hàng, phải xin cứu trợ của bộ 3 chủ nợ: Ủy ban Châu Âu (EC), Ngân hàng Trung ương Châu Âu (ECB), Quỹ tiền tệ Quốc tế (IMF). Những rủi ro lớn của nước này là: nợ xấu ngân hàng, tài chính công giám sát, nợ bất động sản.

2. Tiếp theo có khả năng là Luxembourg, nước vẫn được xem là giàu nhất trong Liên minh Châu Âu nhưng hiện nay sắp trở thành quả bom nợ ngân hàng rất lớn. Ở Luxembourg, lực lượng tài chính đóng góp 27% vào tăng trưởng kinh tế hàng năm và thu hút 20% lao động nước này. Luxembourg có tới 141 ngân hàng, hầu hết là ngân hàng nước ngoài. Họ nắm giữ tài sản gấp 22 lần GDP của Luxembourg. Như Chủ tịch Ngân hàng Trung ương Châu Âu (ECB) Mario Draghi đã cảnh báo: “*Kinh nghiệm gần đây cho thấy các nước có ngành ngân hàng với số vốn lớn gấp nhiều lần quy mô của nền kinh tế, thì đó chính là những quốc gia dễ bị tổn thương nhất*”. Cũng như Síp, thịnh vượng tài chính của Luxembourg cũng bắt nguồn từ các quy định lòng leo và thuế thấp (thiên đường thuế), biến đây thành nơi né thuế, rửa tiền lý tưởng.

3. Đáng lo ngại hơn là Pháp - nền kinh tế đầu tàu của Eurozone, cũng bị cảnh báo.

Có ba thách thức lớn đối với nền kinh tế Pháp là:

- Xuất khẩu giảm;
- Nợ công tăng cao (vượt 93%);
- Suy thoái kinh tế, tỉ lệ thất nghiệp cao khiến Pháp đang phải vật lộn với việc kiểm soát thâm hụt ngân sách.

Câu 6: Trong trường hợp khủng hoảng kéo dài, ECB và các nền kinh tế lớn trong khu vực sẽ phải làm gì để khắc phục khó khăn, không lẽ cứ tiếp diễn mãi cảnh đi cứu trợ các nền kinh tế yếu kém trong khu vực để bảo vệ uy tín đồng tiền chung?

Trả lời:

Cuộc khủng hoảng nợ công châu Âu bắt đầu xảy ra từ năm 2009, cho đến nay đã được 4 năm. Bốn năm qua, các nước trong EU 27 nói chung, ở Eurozone 17 nói riêng đã cùng chung lưng, đầu cật vật lộn chống lại cuộc khủng hoảng này. Đến nay ít nhiều đã thu được những kết quả nhất định.

Trường hợp khủng hoảng còn kéo dài (điều này đã được nhiều nhà khoa học dự báo), vì vậy trước mắt EU cần có các giải pháp khắc phục như sau:

1. Về lòng tin: Các nước phải đoàn kết, cùng nhau tin tưởng vào sự nghiệp khắc phục khủng hoảng nợ công, thống nhất trong suy nghĩ, việc làm, xây dựng “vốn xã hội” niềm tin lẫn nhau: “Đoàn kết là thắng lợi, thành công”.

2. Về ngắn hạn:

- Tiếp tục tuân thủ nghiêm ngặt “chính sách khắc khổ”, cắt giảm chi tiêu công, cắt giảm an sinh xã hội, tăng thuế, siết chặt chi tiêu quốc phòng, các hạng mục đầu tư công lớn, ít hiệu quả, giảm biên chế, tăng giờ làm việc, tăng độ tuổi nghỉ hưu, tư nhân hóa, bán một số tài sản công...

- Song song với chính sách khắc khổ là thực hiện có hiệu quả việc gia tăng sản xuất, thúc đẩy sản xuất, thực hiện chính sách nới lỏng nhằm khôi phục đà tăng trưởng kinh tế khu vực...

- Tăng cường vai trò Nhà nước trong việc kiểm tra, kiểm soát, giám sát chặt chẽ các hoạt động kinh tế của doanh nghiệp, trong chi tiêu, hoạt động của khu vực công, đặc biệt trong hoạt động của hệ thống tài chính - ngân hàng.

- Xây dựng Quỹ Bình ổn Châu Âu (EFSE) và Cơ chế Bình ổn Châu Âu (EFSM), phát hành trái phiếu châu Âu (Eurobond), nâng cao vai trò lãnh đạo của Ngân hàng Trung ương Châu Âu (ECB) trong việc kiểm tra, giám sát, điều hành các hoạt động của các ngân hàng trong châu Âu.

3. Về dài hạn:

- Kết hợp thực thi có hiệu quả chính sách tài khóa và chính sách tiền tệ: Xây dựng liên minh ngân hàng châu Âu nhằm điều hành hoạt động của hơn 6.000 ngân hàng tại châu Âu. Xây dựng chính phủ kinh tế châu Âu có vai trò thực thi chính sách tài khóa chung của Liên minh Châu Âu.

- Cải tổ, tái cấu trúc nền kinh tế, bao gồm tái cấu trúc hệ thống tài chính - ngân hàng, thực hiện nghiêm ngặt Hiệp ước Tăng trưởng và Ổn định, Hiệp ước Kỳ luật ngân sách, đảm bảo thâm hụt ngân sách dưới 3% GDP và nợ công dưới 60% GDP, tái cấu trúc đầu tư công, thay đổi mô hình phát triển kinh tế khu vực,...

- Cần phải cải cách, sửa đổi lại Hiệp ước Châu Âu nhằm xử lý mối quan hệ giữa Nhà nước Liên bang với các nhà nước thành viên, chuyển dần từ cơ chế đồng thuận sang cơ chế bỏ phiếu quá bán.

Câu 7: Một trong những đề xuất chính sách mà EU đưa ra để ngăn chặn cuộc khủng hoảng nợ trong tương lai là thành lập liên minh ngân hàng chung do ECB đứng đầu. Vậy, triển vọng của kế hoạch này ra sao?

Trả lời:

Do cuộc khủng hoảng nợ công ngày càng lan rộng và ảnh hưởng sâu sắc đến các quốc gia trong khu vực, mặc dù Euro là đồng tiền chung của 17 nước trong khu vực Eurozone, nhưng chính sách tài khóa lại do các quốc gia độc lập đưa ra, vì vậy đề nâng cao vai trò của Ngân hàng Trung ương Châu Âu (ECB) nhằm thực hiện quyền hạn, vì lợi ích và bảo vệ hoạt động Khu vực Đồng tiền chung, Ủy ban Châu Âu, Hội đồng Châu Âu, và Hội nghị thượng đỉnh EU đã nhất trí xây dựng liên minh ngân hàng chung do ECB quản lý, nhằm giám sát và quản lý hoạt động của 6.000 ngân hàng tại châu Âu, thành lập

Quỹ Giải quyết nợ Mới của châu Âu (ESM), là cơ quan điều tiết toàn châu Âu, có hiệu lực kể từ tháng 1/2014. Kế hoạch nhằm mục đích tăng cường hiệu quả cho việc chống lại khủng hoảng nợ công, nhằm trấn an người dân, tránh tình trạng rút tiền hàng loạt, cam kết đảm bảo an toàn tiền gửi cho người dân châu Âu. ECB, ngoài việc kiểm tra, giám sát 6.000 ngân hàng ở châu Âu, còn có thể mở ra khả năng, cơ hội đầu tư cho các ngân hàng, vừa đảm bảo phải có lãi, bảo toàn vốn, dựa trên các nguyên tắc cụ thể... (Ngoài các chức năng của ECB như: ổn định giá cả, ổn định sức mua của đồng tiền chung châu Âu, quản lý thị trường ngoại hối, tạo ra một hệ thống thanh toán và giao dịch thông suốt của khu vực Eurozone. ECB sử dụng công cụ lãi suất nhằm kiềm chế lạm phát, phát hành và dự trữ đồng Euro, kiểm soát tỉ giá, giám sát hoạt động Ngân hàng Trung ương tại các quốc gia).

Ngoài ra, các giải pháp của ECB nhằm khắc phục khủng hoảng nợ công châu Âu năm 2009 - 2013 bao gồm:

1. Mở rộng những tài sản đảm bảo thế chấp, tăng cường mua trái phiếu;
2. Tăng hạ lãi suất tín dụng phù hợp;
3. Ngân hàng các nước hợp tác với nhau để tăng cường lưu thông ngoại hối;
4. Thông qua hệ thống thiết lập và thanh toán chuyển khoản tự động giữa các nước châu Âu TARGET2, ECB đã và sẽ tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động tài chính tiền tệ của những nước khủng hoảng nợ.

Câu 8: Bên cạnh những thách thức thì thực tế cho thấy nợ công châu Âu vẫn thấp hơn so với Mỹ và Nhật và các biện pháp cải cách tài chính của một số quốc gia nhận viện trợ cũng đang đi đúng hướng. Đây là tiền đề để một số nhà phân tích đánh giá rằng kinh tế châu Âu đã nhìn thấy ánh sáng ở cuối đường hầm. Còn ông, ông nhận xét thế nào về triển vọng kinh tế khu vực này?

Trả lời:

Cũng cần phải giải thích thêm rằng: Con số nợ công cao của Mỹ (hơn 100% GDP) và Nhật (hơn 200% GDP) so với châu Âu (Eurozone 91,8%) không có nghĩa rằng Mỹ, Nhật sẽ chịu tác động nặng hơn châu Âu, bởi vì còn phụ thuộc vào rất nhiều các yếu tố khác. Ví dụ: 1- Hạ tầng cơ sở của đất nước; 2- Kinh tế vĩ mô (tăng trưởng, lạm phát, thất nghiệp), chính sách tài khóa (thu, chi ngân sách), chính sách tiền tệ (công cụ lãi suất), đặc biệt là vấn đề sản xuất, xuất nhập - khẩu v.v...

Theo dự báo của nhiều nhà khoa học trên thế giới, năm 2013 tăng trưởng GDP Khu vực Đồng tiền chung Châu Âu (Eurozone 17) là -0,2% (năm 2012 là -0,3%); Năm 2014 sẽ là +0,1%. Các nước: Đức năm 2013 tăng trưởng 0,5% (thấp hơn một chút so với năm 2012: 0,7%), Pháp dự báo tăng trưởng 0,1%, Anh 1%. Nền kinh tế Tây Ban Nha, Italia có khả năng bị giảm nhẹ. Ti lệ

thất nghiệp Eurozone năm 2013 sẽ lên đến 12,2%, năm 2014 sẽ giảm nhẹ.

Tóm lại: Theo Chủ tịch Ngân hàng Trung ương Châu Âu (ECB) Mario Draghi, triển vọng kinh tế Khu vực Đồng tiền chung Châu Âu năm 2013 sẽ ổn định dần dần, “thu - chi trong lĩnh vực tài chính và phi tài chính, các nhân tố gây bất ổn cho hoạt động kinh tế khu vực sẽ được khống chế dần, tạo điều kiện cho nền kinh tế EU từng bước được phục hồi và tăng trưởng trong năm 2013 và 2014”.

Câu 9: Quay về Việt Nam, hôm 25/4 vừa qua, Viện Hàn lâm Khoa học Xã hội Việt Nam đã tổ chức hội thảo khoa học “*Khủng hoảng nợ công ở Liên minh Châu Âu và những vấn đề gợi mở cho Việt Nam*”. Tại hội thảo này, các chuyên gia đã đề cập tới những bài học nào cho Việt Nam có thể rút ra từ cuộc khủng hoảng nợ công châu Âu?

Trả lời:

1. Để triển khai nghiên cứu đề tài cấp Nhà nước KX.01.09/11-15 “*Khủng hoảng nợ công ở một số nước Liên minh Châu Âu và những vấn đề gợi mở cho Việt Nam*”, Ban Chủ nhiệm đề tài do tôi là chủ nhiệm, và Viện Nghiên cứu Châu Âu thuộc Viện Hàn lâm KHXH Việt Nam do PGS.TS. Nguyễn An Hà, Viện trưởng đồng chủ tọa cuộc Hội

thảo. Hội thảo đã thu hút được đông đảo các nhà khoa học đến từ các viện nghiên cứu thuộc Viện Hàn lâm KHXH Việt Nam, từ các bộ, ban, ngành, các trường đại học ở trung ương và Hà Nội. Hội thảo có hơn 20 tham luận, đã trình bày 9 bản báo cáo và hơn 10 ý kiến thảo luận. Nội dung các bản báo cáo và thảo luận tập trung vào 3 vấn đề sau:

- Cơ sở lý luận và thực tiễn của nợ công và khủng hoảng nợ công;

- Thực trạng, nguyên nhân, tác động của nợ công và khủng hoảng nợ công châu Âu;

- Những giải pháp và bài học gợi mở cho Việt Nam.

2. Tại hội thảo, ý kiến của các chuyên gia rất phong phú, có thể rút ra nhiều bài học gợi mở cho Việt Nam. Cụ thể là:

- Khủng hoảng nợ công châu Âu bắt đầu từ việc đầu tư công quá lớn, dân trái, không tính đến hiệu quả kinh tế, vay nhiều, đặc biệt là vay nợ nước ngoài, vay nhưng không trả nợ kịp. Từ đó dẫn đến khủng hoảng nợ công. Bài học rút ra: cần kiểm soát nghiêm ngặt đầu tư công.

- Vay nợ nhưng không công khai minh bạch, giấu giếm như trường hợp Hy Lạp. Bài học rút ra là phải công khai, minh bạch. Con số nợ công của Việt Nam có phải là 55% GDP hay hơn 100% GDP là do cách tính khác nhau giữa Việt Nam (không tính vay

của DNNN) và của thế giới (phải tính vay của cả DNNN). Vì vậy, bài học rút ra là cần thống nhất theo cách tính của thế giới và thấy được nguy cơ của nợ công ở Việt Nam, nếu không chúng ta sẽ cũng rơi vào khủng hoảng nợ công như châu Âu.

- Nợ tư nhân, nợ ngân hàng cho vay bất động sản, khi khủng hoảng nợ xảy ra, Nhà nước bảo lãnh cho ngân hàng, biến nợ tư nhân thành nợ công. Bài học rút ra là không bảo lãnh nợ tư nhân thành nợ công.

- Nợ công là việc bất khả kháng, nhưng nợ công phải đi liền với quản lý chặt chẽ sử dụng nợ công. Bài học châu Âu là cần có cơ quan quản lý nợ công chặt chẽ và sử dụng nợ công hiệu quả.

- Cần sử dụng hiệu quả 2 công cụ kiểm soát khủng hoảng nợ công đúng đắn: chính sách tài khóa, chính sách tiền tệ.

- Cuối cùng, xem xét lại mô hình tăng trưởng dựa vào đầu tư, khai thác tài nguyên và doanh nghiệp nhà nước. Cần thiết phải thực hiện nghiêm chỉ đạo của Chính phủ về tái cấu trúc: đầu tư công, hệ thống ngân hàng, doanh nghiệp Nhà nước, chỉ có điều cần phải làm rõ lộ trình thực hiện và nguồn lực để thực hiện thi công cuộc tái cấu trúc mới có hiệu quả.

Kịch bản: Đỗ Trang Nhung

Dẫn chương trình: Đỗ Thu Hằng